

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM THANG GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Nguyễn Thị Hoa

Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tâm lý học, Viện Tâm lý học.

TÓM TẮT

Thang giá trị gia đình của thanh niên là hệ thống các giá trị về gia đình được họ sắp xếp theo thứ bậc quan trọng khác nhau.

Theo kết quả nghiên cứu, thang giá trị gia đình của thanh niên gồm những giá trị hàng đầu là: tôn trọng lẫn nhau, chung thủy, sức khỏe, tình yêu đôi lứa, chia sẻ công việc gia đình và những giá trị ít quan trọng hơn là hình thức bên ngoài, bình đẳng về vị trí xã hội, bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng.

Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên theo các tiêu chí nghiên cứu khác nhau có sự khác biệt về vị trí của các giá trị.

Mở đầu

Thang giá trị gia đình là một hệ thống các giá trị về đời sống gia đình, được sắp xếp theo thứ bậc quan trọng khác nhau. Nó phản ánh quan niệm, niềm tin, suy nghĩ của con người trong lĩnh vực gia đình.

Từ xưa đến nay, gia đình luôn là giá trị quan trọng hàng đầu của người Việt Nam. Ngày nay, trong giai đoạn đất nước ta mở cửa, hội nhập quốc tế và thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mặc dầu hệ thống giá trị của người Việt Nam nói chung, đặc biệt của thanh niên, có nhiều thay đổi nhưng nhiều kết quả nghiên cứu gần đây cho thấy, gia đình vẫn là giá trị hàng đầu của thanh niên Việt Nam (Nguyễn Thị Hoa, 2012, Phạm Hồng Tung, 2011). Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến một số đặc điểm thang giá trị gia đình của thanh niên Việt Nam hiện nay.

Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Thang giá trị gia đình của thanh niên được nghiên cứu bằng sự kết hợp nhiều phương pháp khác nhau như: nghiên cứu tài liệu, điều tra bằng bảng hỏi,

quan sát...

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi được tiến hành trên 724 thanh niên đang sinh sống tại 4 địa phương: Hà Nội, Thái Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh và Tiền Giang. Đặc điểm nhân khẩu xã hội cụ thể của khách thể được trình bày ở bảng 1 dưới đây:

Bảng 1: Đặc điểm nhân khẩu xã hội của khách thể nghiên cứu

Đặc điểm nhân khẩu xã hội		Số lượng	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	281	38,8
	Nữ	431	59,5
	Thiếu thông tin	12	1,7
Nơi ở hiện nay	Thái Nguyên	111	15,3
	Hà Nội	237	32,7
	TP. Hồ Chí Minh	136	18,8
	Tiền Giang	204	28,2
	Thiếu thông tin	36	5,0
Nơi ở trước đây	Nông thôn	476	65,8
	Thành thị	233	32,1
	Thiếu thông tin	15	2,1
	Miền Bắc	380	52,5
	Miền Nam	329	45,4
	Thiếu thông tin	15	2,1
Tình trạng công việc	Đi làm	245	53,6
	Học sinh, sinh viên, chưa đi làm	475	46,4
	Thiếu thông tin	4	0,6
Tuổi	18 tuổi	260	35,9
	19 - 22	232	32,0
	23 tuổi trở lên	220	30,4
	Thiếu thông tin	12	1,7
Tổng		724	100

Để nghiên cứu thang giá trị gia đình của thanh niên, chúng tôi đưa ra 11 giá trị liên quan đến cuộc sống gia đình (*điều kiện vật chất, tình yêu đôi lứa, hình thức bên ngoài, sự thủy chung, tôn trọng lẫn nhau, sức khỏe, cân bằng về vị trí xã hội của hai vợ chồng, bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng, chia sẻ công việc gia đình, hài lòng về con cái, hài lòng về mối quan hệ hai bên gia đình*) và yêu cầu khách thể đánh giá mức độ quan trọng của từng giá trị (trong đó 3 điểm - rất quan trọng, 2 điểm - quan trọng và 1 điểm - ít quan trọng).

Kết quả nghiên cứu

1. Đặc điểm thang giá trị gia đình của thanh niên trên toàn mẫu nghiên cứu

Trong 11 giá trị gia đình cơ bản được đưa ra xem xét, nhóm thanh niên trong mẫu nghiên cứu đánh giá cao nhất giá trị *tôn trọng lẫn nhau*, tiếp đến là *chung thủy* (được xếp thứ 2), *sức khỏe* (được xếp thứ 3), *tình yêu đôi lứa* (được xếp thứ 4), *chia sẻ công việc gia đình* (được xếp thứ 5), *điều kiện vật chất* (được xếp thứ 6), *hài lòng về mối quan hệ hai bên gia đình* (được xếp thứ 7), *hài lòng với con cái* (được xếp thứ 8), *bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng* (được xếp thứ 9), *bình đẳng về vị trí xã hội của hai vợ chồng* (được xếp thứ 10) và cuối cùng là giá trị *hình thức bên ngoài* (xem thêm bảng 2).

Bảng 2: Điểm trung bình và thứ bậc các giá trị gia đình theo quan niệm của thanh niên

STT	Các giá trị gia đình	Điểm trung bình	Xếp thứ hạng
1	Điều kiện vật chất	1,77	6
2	Tình yêu đôi lứa	1,89	4
3	Hình thức bên ngoài	1,06	11
4	Chung thủy	2,46	2
5	Tôn trọng lẫn nhau	2,51	1
6	Sức khỏe	1,98	3
7	Bình đẳng vị trí xã hội của hai vợ chồng	1,32	10
8	Bình đẳng khả năng kinh tế của hai vợ chồng	1,33	9
9	Chia sẻ công việc gia đình	1,79	5
10	Hài lòng về con cái	1,37	8
11	Hài lòng về mối quan hệ hai bên gia đình	1,52	7

Như vậy, thang giá trị gia đình của thanh niên hiện nay có một số giá trị truyền thống bên cạnh nhiều giá trị hiện đại.

Chung thủy trong quan hệ vợ - chồng từ xưa đến nay vẫn luôn luôn được người Việt Nam rất đề cao. Nhờ phẩm chất đó của những người phụ nữ mà trong các thời kỳ kháng chiến, những người đàn ông yên tâm ra mặt trận chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hạnh phúc cho nhân dân, trong đó có hạnh phúc của gia đình mình. Cho đến nay, giá trị này vẫn được thanh niên rất coi trọng.

Tuy nhiên, liên hệ với những điều quan sát được trong đời sống hôn nhân của những người trẻ tuổi hiện nay, chúng tôi nhận thấy, có sự thiếu nhất quán giữa thực tế và kết quả nghiên cứu. Trên thực tế, hiện tượng ly hôn của các cặp vợ chồng trẻ ngày nay chiếm tỷ lệ cao, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2000 gần 52.000 vụ, năm 2001 có 54.000 vụ, đến năm 2005 tăng lên 65.929 vụ (Lê Thảo, 2009). Nguyên nhân ly hôn rất đa dạng, trong đó có những nguyên nhân mà theo các luật sư trong lĩnh vực xét xử ly hôn và một số nhà tham vấn hôn nhân và gia đình rất nhỏ nhặt (tự ái cá nhân, ty nạnh nhau về công việc gia đình...) (Đại Nghĩa, Văn Thảo, 2011).

Trong khi đó, giá trị *tôn trọng lẫn nhau, sức khỏe, tình yêu đôi lứa và chia sẻ công việc gia đình* là những giá trị tương đối hiện đại trong hôn nhân ở Việt Nam. Trước đây, trong thời kỳ phong kiến, không ít đôi nam nữ tình cờ gặp gỡ nhau, cảm nhận được sự tương hợp, yêu nhau và muốn đi đến hôn nhân, nhưng nếu hai bên gia đình không “môn đăng, hộ đối”, không muốn trở thành thông gia của nhau, thì họ cũng khó thực hiện được nguyện ước của mình. Trong khi đó, nhiều cặp thành vợ, thành chồng, sống với nhau cả đời, không phải xuất phát từ tình yêu lứa đôi, mà do sự sắp xếp của “người lớn” theo kiểu “cha mẹ đặt đâu, con ngồi đó”. Và khi đã là vợ - chồng, người phụ nữ phải toàn tâm, toàn ý, tận tụy với chồng, phụng sự gia đình chồng, gánh vác mọi công việc của gia đình chồng. Người đàn ông chỉ làm những việc đại sự. Hầu hết những người phụ nữ thường không dám nghĩ đến, không hy vọng về sự giúp đỡ, chia sẻ công việc gia đình của người chồng. Đó là một biểu hiện của sự thiếu tôn trọng phụ nữ, thiếu tôn trọng những người làm vợ. Ngoài ra, sự coi thường phụ nữ còn được thể hiện ở nhiều hành vi ứng xử khác trong cuộc sống gia đình.

Trong thời đại hiện nay, những biểu hiện trên đây đã được thay đổi rất nhiều. Trong xu thế bình đẳng nam - nữ, thanh niên nam, nữ đều có cơ hội học tập, xây dựng sự nghiệp, tham gia các công việc xã hội. Họ có điều kiện thuận lợi để giao lưu, gặp gỡ, làm quen, tìm hiểu nhau. Họ dễ dàng tìm thấy “một nửa” của mình. Đó là yếu tố quan trọng để họ quyết định đi đến hôn nhân, thành vợ, thành chồng. Những ý kiến đóng góp của “người lớn” chỉ là ý kiến tham khảo.

Trong phần lớn các gia đình, cả hai vợ chồng đều có sự nghiệp của mình. Họ coi trọng sự nghiệp (Nguyễn Thị Hoa, 2012). Vì vậy, họ phải dành một quỹ thời gian cần thiết tương đương như nhau cho sự nghiệp. Mặt khác, công việc gia đình hiện nay cũng có những điểm đặc thù của thời đại. Chẳng hạn, trong các gia đình ở thành thị, việc kèm cặp con học tập, đưa đón con đi học... mất khá nhiều thời gian. Do đó, sự chia sẻ công việc gia đình giữa hai vợ chồng là rất cần thiết. Thực tế cho thấy, ở những gia đình không có sự chia sẻ công việc gia đình của người chồng, không những người vợ khá vất vả mà chất lượng cuộc sống gia đình cũng bị ảnh hưởng.

Nhu cầu *được tôn trọng* là nhu cầu bậc cao, là một trong những nhu cầu cơ bản của con người. Tuy nhiên, trong thời kỳ phong kiến, do ảnh hưởng của chế độ chính trị, do trình độ phát triển xã hội, nhu cầu tôn trọng của phụ nữ Việt Nam dường như bị chôn vùi. Người phụ nữ với tư cách là người vợ chấp nhận một cuộc sống gần như phụ thuộc hoàn toàn vào người chồng, sống trong gia đình chồng như người hầu, như cái “bóng” của đàn ông. Nhưng ngày nay, trong xu thế mở cửa, hội nhập quốc tế, trong điều kiện đất nước ta thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, yếu tố con người được xem là yếu tố quan trọng, được quan tâm hàng đầu. Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến vấn đề đấu tranh vì sự tiến bộ của phụ nữ. Những người phụ nữ Việt Nam cảm nhận được giá trị của mình, nhu cầu tôn trọng của họ được phát triển theo đúng quy luật phát triển của tâm lý. Hơn thế, trong quan hệ vợ - chồng - quan hệ của những người bình đẳng, gắn bó trên cơ sở tình yêu thương, nhu cầu đó càng mạnh mẽ.

Giá trị *sức khỏe* cũng là một giá trị gia đình được thanh niên đánh giá cao (đây cũng là một trong những giá trị sống cơ bản được thanh niên đánh giá cao - xếp thứ ba) (Nguyễn Thị Hoa, 2012). Điều đó một mặt phản ánh sự quan tâm của xã hội hiện nay về vấn đề sức khỏe, mặt khác, nó cũng nói lên tính thực tế của thanh niên. Có lẽ, trong hoàn cảnh hiện nay (ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm không được đảm bảo, xuất hiện nhiều bệnh tật hiểm nghèo), thanh niên đã thấm thía về giá trị của sức khỏe giống như câu dân gian Nga: Khi có sức khỏe, bạn nghĩ đến hàng trăm thứ khác, khi không có sức khỏe, bạn chỉ muốn có sức khỏe.

Giá trị *hình thức bên ngoài* được xếp ở vị trí cuối cùng trong thang giá trị gia đình là điều khá ngạc nhiên với các nhà nghiên cứu. Trái với kết quả ở đây, thông thường, thanh niên rất để ý đến hình thức bên ngoài (nét mặt, đầu tóc, vóc dáng, trang phục...) của bản thân và những người khác. Phải chăng, kết quả ở đây chỉ phản ánh về những gì họ quan sát được trong cuộc sống hôn nhân của cha mẹ và những người xung quanh, chứ không phản ánh quan niệm, cách ứng xử của họ về điều này?

Vị trí của giá trị bình đẳng vị trí xã hội và bình đẳng khả năng kinh tế của hai vợ chồng cũng cho thấy rằng, những yếu tố này không được thanh niên đánh giá cao đối với cuộc sống hôn nhân so với các giá trị khác.

Nhìn chung, thang giá trị gia đình của thanh niên có một số điểm nổi bật sau:

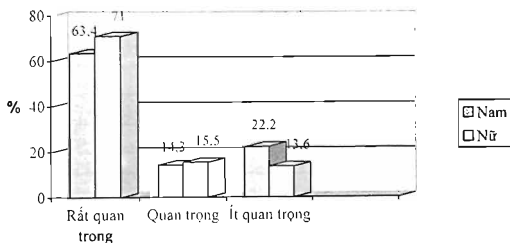
- Thang giá trị gia đình của họ vẫn có một số giá trị truyền thống bên cạnh nhiều giá trị hiện đại.

- Thang giá trị gia đình chủ yếu phản ánh quan niệm, suy nghĩ của họ về giá trị gia đình hơn phản ánh hành vi của họ trong cuộc sống thực tế.

2. Sự khác biệt của thang giá trị gia đình giữa các nhóm thanh niên theo các tiêu chí nghiên cứu

2.1. Sự khác biệt của thang giá trị giữa nhóm nam và nhóm nữ

Thang giá trị của nhóm nam thanh niên và nữ thanh niên ít có sự khác biệt có ý nghĩa. Riêng giá trị *tôn trọng lẫn nhau* được nhóm nữ thanh niên đánh giá cao hơn nhóm nam thanh niên một cách đáng kể ($p = 0,01$).



Biểu đồ: Sự đánh giá của nam và nữ thanh niên về giá trị tôn trọng lẫn nhau

Trên đây, chúng tôi đã đề cập đến những biểu hiện của tư tưởng trọng nam, khinh nữ ở xã hội ta trong thời phong kiến. Cho đến nay, tàn dư và hệ quả của nó còn đáng kể trong xã hội Việt Nam. Cùng với điều đó, một số đặc điểm tâm lý và đặc điểm giới tính khiến cho nam giới có nhiều lợi thế, có điều kiện để khẳng định bản thân hơn nữ giới. Tức là, nữ giới chịu thiệt thòi hơn, ít cơ hội để khẳng định bản thân trong xã hội cũng như trong gia đình nhỏ bé của mình.

Có lẽ, đó là lý do khiến họ mong muốn được tôn trọng hơn nam giới, họ đánh giá cao giá trị tôn trọng hơn nam giới. Điều đó đúng với tâm lý: thiếu cái gì thì quý cái đó, khao khát về cái đó.

Như vậy, ngày nay, quan niệm và suy nghĩ về gia đình của nam, nữ thanh niên đã ngày càng đi gần đến điểm chung. Thật tuyệt vời nếu sự tương hợp đó cũng được thể hiện trong hành vi, ứng xử của họ.

2.2. Sự khác biệt của thang giá trị gia đình giữa thanh niên đã đi làm và chưa đi làm

Bảng 3: Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên chưa đi làm (học sinh, sinh viên) và nhóm thanh niên đã đi làm

STT	Các giá trị gia đình	Thứ bậc thang giá trị	
		Nhóm chưa đi làm	Nhóm đã đi làm
1	Điều kiện vật chất	6	5
2	Tình yêu đôi lứa	4	6
3	Hình thức bên ngoài	11	11
4	Sự thủy chung	1	2
5	Sự tôn trọng lẫn nhau	2	1
6	Sức khỏe	3	3
7	Bình đẳng về vị trí xã hội của hai vợ chồng	10	9
8	Bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng	9	10
9	Chia sẻ công việc gia đình	5	4
10	Hài lòng về con cái	8	8
11	Hài lòng về hai bên gia đình	7	7

Thang giá trị của nhóm thanh niên chưa đi làm (học sinh, sinh viên) và nhóm thanh niên đã đi làm có sự khác biệt về thứ bậc của nhiều giá trị: *Điều kiện vật chất, tình yêu đôi lứa, sự thủy chung, sự tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng về vị trí xã hội, bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng, chia sẻ công việc gia đình*. Tuy nhiên, nếu xét theo các nhóm (nhóm ba giá trị hàng đầu, nhóm ba giá trị cuối cùng và nhóm các giá trị còn lại, ở giữa) thì hầu như vị trí của các giá trị không có sự thay đổi. Nhóm các giá trị đầu bảng vẫn gồm các

giá trị: *Tôn trọng lẫn nhau, chung thủy và sức khỏe* và nhóm các giá trị cuối bảng là: *hình thức bên ngoài, sự bình đẳng về vị trí xã hội và về khả năng kinh tế của hai vợ chồng*. Ở nhóm giữa, giá trị tình yêu đôi lứa được học sinh, sinh viên đánh giá cao hơn (vị trí thứ 4 so với vị trí thứ 6) và đánh giá thấp giá trị của điều kiện vật chất và chia sẻ công việc gia đình so với những người đã đi làm (bảng 3). Có thể nói rằng, dù sao nhóm học sinh, sinh viên - những người đang ngồi trên ghế nhà trường, hàng ngày gắn bó với “đèn, sách” - vẫn lãng mạn hơn những người đã bước vào đời sống sự nghiệp, va chạm nhiều hơn với cuộc sống.

2.3. Sự khác biệt của thang giá trị gia đình giữa các nhóm thanh niên ở các địa phương khác nhau

2.3.1. Sự khác biệt của thang giá trị gia đình giữa các nhóm thanh niên theo địa bàn đang sinh sống hiện nay

Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên theo địa bàn đang sinh sống xét theo tỉnh/thành phố, theo vùng: thành thị/nông thôn và theo miền: miền Bắc/miền Nam, đều có sự khác biệt về thứ bậc của nhiều giá trị (bảng 4). Trong đó, thanh niên ở các địa phương (cùng miền Nam hoặc cùng miền Bắc) có thang giá trị theo xu hướng tương tự nhau, thang giá trị của thanh niên hai miền có sự khác biệt đáng kể. Trong khi đó, thang giá trị gia đình của thanh niên theo vùng thành thị/nông thôn ít có sự khác nhau.

Nhóm giá trị quan trọng nhất của thanh niên ở miền Bắc gồm các giá trị như: *Tôn trọng lẫn nhau, thủy chung và tình yêu đôi lứa*; Nhóm giá trị ít quan trọng nhất là: *Hình thức bên ngoài, sự bình đẳng về vị trí xã hội và bình đẳng khả năng kinh tế của hai vợ chồng*. Trong khi đó, nhóm đầu tiên của thanh niên miền Nam là: *Tôn trọng lẫn nhau, thủy chung và sức khỏe* và nhóm cuối cùng của họ là: *Hình thức bên ngoài, bình đẳng về vị trí xã hội, bình đẳng về khả năng kinh tế và sự hài lòng về con cái* (ba giá trị này cùng thứ bậc). Trong các giá trị ở giữa, thanh niên ở miền Bắc xếp giá trị *điều kiện vật chất* ở vị trí thứ sáu, trong khi nhóm thanh niên miền Nam xếp giá trị này ở vị trí thứ tư. Hai giá trị: *Hài lòng với gia đình và chia sẻ công việc gia đình* được thanh niên ở hai miền đánh giá như nhau (bảng 4).

Thang giá trị của các nhóm thanh niên ở hai miền phản ánh quan niệm sống cũng như hành vi ứng xử trong cuộc sống của họ một cách nhất quán với những điều quan sát được trong thực tế và phù hợp với dư luận xã hội: Người miền Nam nói chung và thanh niên miền Nam nói riêng có tính thực tế cao hơn nhiều so với những người miền Bắc.

Bảng 4: Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên hiện đang sinh sống ở các địa phương khác nhau

Các giá trị cơ bản	Thứ bậc thang giá trị							
	Theo tỉnh/thành phố				Theo vùng		Theo miền	
	Hà Nội	TP. Hồ Chí Minh	Tiền Giang	Thái Nguyên	Thành thị	Nông thôn	Miền Bắc	Miền Nam
Điều kiện vật chất	6	4	4	6	6	6	6	4
Tình yêu đời lứa	3	6	6	3	3	4	3	6
Hình thức bên ngoài	11	11	11	11	11	11	11	9
Thủy chung	2	1	1	1	2	1	2	2
Tôn trọng lẫn nhau	1	2	2	2	1	2	1	1
Sức khỏe	4	3	3	4	4	3	4	3
Bình đẳng vị trí xã hội hai vợ chồng	9	10	8	10	10	10	10	8
Bình đẳng kinh tế hai vợ chồng	10	8	10	9	9	9	9	8
Chia sẻ công việc gia đình	5	5	5	5	5	5	5	5
Hài lòng con cái	9	9	9	8	8	8	8	8
Hài lòng hai bên gia đình	7	7	7	7	7	7	7	7

2.3.2. Sự khác biệt của thang giá trị giữa các nhóm thanh niên theo vùng, miền họ đã sinh sống trước đây

Kết quả của các nghiên cứu tâm lý học, giáo dục học... cho thấy, hoàn cảnh sống, môi trường giáo dục trong thời kỳ trẻ thơ, thiếu niên, nhi đồng có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống của mỗi người. Do đó, ở đây, chúng tôi muốn tìm hiểu đặc điểm thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên theo địa bàn họ đã từng có thời gian sinh sống dài nhất.

Tương tự các nhóm thanh niên theo địa bàn sinh sống hiện nay, thang giá trị của các nhóm thanh niên theo địa bàn đã từng sinh sống trước đây có sự khác nhau về thứ bậc của một số giá trị. Sự khác biệt rõ nét nhất là sự khác biệt của thang giá trị giữa thanh niên đã từng sinh sống ở miền Nam so với những người đã từng sinh sống ở miền Bắc. Thanh niên miền Nam đánh giá cao nhất các giá trị: *Chung thủy, tôn trọng lẫn nhau và sức khỏe*; Không đánh giá cao

các giá trị: *Hình thức bên ngoài, hài lòng về con cái và bình đẳng về vị trí xã hội, bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng* (hai giá trị có cùng thứ bậc). Trong khi đó, nhóm giá trị hàng đầu của của thanh niên miền Bắc là: *Tôn trọng lẫn nhau, thủy chung, tình yêu đôi lứa*; và nhóm các giá trị cuối cùng của họ khác với thanh niên miền Nam ở chỗ không bao gồm giá trị: *Hài lòng với con cái* (bảng 5).

Qua đó cho thấy, đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của địa bàn (theo miền) không những có ảnh hưởng nhiều đến đặc điểm đạo đức trong phương diện gia đình của nhóm thanh niên đang sinh sống hiện nay, mà nó cũng ảnh hưởng cả đến những thanh niên đã có thời gian sinh sống ở đó trước đây.

Bảng 5: *Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên đã từng sinh sống ở các địa bàn khác nhau*

Các giá trị cơ bản	Thứ bậc thang giá trị			
	Theo vùng		Theo miền	
	Thành thị	Nông thôn	Miền Bắc	Miền Nam
Điều kiện vật chất	6	6	6	4
Tình yêu đôi lứa	3	4	3	6
Hình thức bên ngoài	11	11	11	11
Thủy chung	2	2	2	2
Tôn trọng lẫn nhau	1	1	1	1
Sức khỏe	4	3	4	3
Bình đẳng vị trí xã hội hai vợ chồng	10	9	10	8
Bình đẳng kinh tế hai vợ chồng	9	10	9	8
Chia sẻ công việc gia đình	5	5	5	5
Hài lòng con cái	8	8	8	10
Hài lòng hai bên gia đình	7	7	7	7

2.4. Sự khác biệt của thang giá trị gia đình giữa các nhóm thanh niên theo độ tuổi

Thanh niên ở các độ tuổi khác nhau có thang giá trị gia đình khác nhau khá rõ nét. Những giá trị hàng đầu của thanh niên dưới 23 tuổi bao gồm: *Thủy*

chung, tôn trọng lẫn nhau và tình yêu đôi lứa; Trong khi đó, những giá trị tương ứng của thanh niên từ 23 tuổi trở lên là: *Thủy chung; tôn trọng lẫn nhau và sức khỏe*. Nhóm những giá trị cuối cùng trong thang giá trị của những thanh niên lớn tuổi nhất và nhỏ tuổi nhất gồm các giá trị giống nhau (hình thức bên ngoài, bình đẳng về vị trí xã hội và bình đẳng về khả năng kinh tế giữa hai vợ chồng). Những giá trị tương ứng của những thanh niên ở độ tuổi ở giữa không bao gồm *bình đẳng kinh tế giữa hai vợ chồng*, thay vào đó là *hài lòng với con cái* (bảng 6).

Bảng 6: Thang giá trị gia đình của các nhóm thanh niên theo các độ tuổi

Các giá trị cơ bản	Thứ bậc thang giá trị		
	18 tuổi	19 - 22 tuổi	23 tuổi trở lên
Điều kiện vật chất	6	4	6
Tình yêu đôi lứa	3	3	5
Hình thức bên ngoài	11	11	11
Thủy chung	1	2	2
Tôn trọng lẫn nhau	2	1	1
Sức khỏe	4	5	3
Bình đẳng vị trí xã hội hai vợ chồng	9	10	9
Bình đẳng kinh tế hai vợ chồng	9	8	10
Chia sẻ công việc gia đình	5	6	4
Hài lòng con cái	8	9	8
Hài lòng hai bên gia đình	7	7	7

Những giá trị ở vị trí giữa của thang giá trị gia đình của thanh niên có độ tuổi khác nhau cũng có thứ bậc khác nhau đáng kể. Chẳng hạn, nhóm thanh niên từ 19 - 22 tuổi xếp giá trị *điều kiện vật chất* ngay sau những giá trị hàng đầu, thì vị trí đó ở thang giá trị của nhóm thanh niên 18 tuổi là *sức khỏe*, nhóm 23 tuổi trở lên - *chia sẻ công việc gia đình* (bảng 6).

Như vậy, sự khác biệt của thang giá trị giữa các nhóm thanh niên có độ tuổi khác nhau không theo một quy luật nhất định. Vì vậy, khó có thể đưa ra nhận xét về sự ảnh hưởng của yếu tố tuổi đến đặc điểm thang giá trị của thanh niên.

Nhận xét chung

Thang giá trị gia đình của thanh niên thể hiện quan niệm của họ về các giá trị trong cuộc sống gia đình.

Thang giá trị của các nhóm thanh niên khác nhau (theo giới tính, tuổi, địa bàn sinh sống hiện nay, cũng như địa bàn đã từng sinh sống lâu nhất trước đây, theo tình trạng công việc) có sự khác nhau về thứ bậc của nhiều giá trị. Tuy nhiên, một số giá trị luôn có vị trí ổn định trong thang giá trị của hầu hết các nhóm khách thể. Cụ thể giá trị *tôn trọng lẫn nhau, chung thủy* luôn đứng ở các vị trí đầu. Trái lại, giá trị *hình thức bên ngoài, bình đẳng về vị trí xã hội và bình đẳng về khả năng kinh tế của hai vợ chồng* thường đứng ở các vị trí cuối. Các giá trị *sức khỏe, tình yêu đôi lứa và chia sẻ công việc gia đình* là những giá trị thường được xếp ở các vị trí quan trọng (thứ ba, thứ tư, thứ năm).

Thang giá trị gia đình của thanh niên trong nghiên cứu này gắn với quan niệm, suy nghĩ của họ về lĩnh vực gia đình hơn những biểu hiện hành vi, ứng xử của họ trong lĩnh vực này. Có thể nói, thang giá trị gia đình của thanh niên thể hiện đạo đức, lối sống lành mạnh, chín chắn, nghiêm túc của họ. Do đó, cần có những biện pháp giáo dục có hiệu quả để những quan niệm của họ thực sự điều chỉnh hành vi, ứng xử của họ.

Tài liệu tham khảo

1. Đại hội XI với vấn đề phát triển nguồn nhân lực, <http://www.baotintuc.vn>.
2. Nguyễn Thị Hoa, *Một số đặc điểm thang giá trị của thanh niên Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Tâm lý học, Số 2/2012.
3. Lê Thị Thanh Hương (chủ biên), *Ứng xử của người dân vùng đồng bằng sông Hồng trong gia đình*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2009.
4. Phạm Hồng Tung, *Về đặc điểm và xu hướng lối sống chủ yếu của thanh niên Việt Nam hiện nay*, Sách “Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 80 năm xây dựng, cống hiến và trưởng thành”, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2011.
5. <http://vi.Wikipedia.com>.
6. Lê Thảo, *Gia đình Việt Nam trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường*, Tạp chí Cộng sản, Số 4 - 172, 2009.
7. Đại Nghĩa, Văn Thảo, *Gia đình trẻ và nỗi buồn ly hôn*, Báo Điện tử, Gia đình và Xã hội, 2011.